

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 834/TTr-SNNMT ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp xây dựng quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban,

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 29/6/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Bãi bỏ Quyết định số 3175/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/ Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; UBND cấp huyện và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Chủ tịch UBND cấp xã; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung 05 thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/ Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung						
1	Cấp giấy phép môi trường (1.010727.000.00.00.H56)	- Đối với trường hợp Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (tại Km 372 Quốc	Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân tỉnh. Cụ thể: <i>Đơn vị tính: đồng/Dự án</i> <table><tr><th>Nhóm</th><th>Đối tượng</th><th>Mức thu</th></tr><tr><td>Nhóm 1</td><td>Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy</td><td>8.500.000</td></tr></table>	Nhóm	Đối tượng	Mức thu	Nhóm 1	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy	8.500.000	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý.
Nhóm	Đối tượng	Mức thu										
Nhóm 1	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy	8.500.000										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm	lộ 1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) (đối với các dự án đầu tư thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh). - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: http://dichvucong.gov.vn (một phần)		định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường		08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;	
					Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời không thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	7.000.000		
				Nhóm 2	Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường.	11.000.000		
				Nhóm 3	Cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động thuộc đối tượng phải	11.000.000		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.			có giấy phép môi trường.		- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;	
				Nhóm 4	Dự án đầu tư/cơ sở quy định tại Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	5.000.000		
				- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được miễn nộp phí.				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					- Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh về Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					<i>HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa.</i> - Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. - Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về việc Ủy quyền cho	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa được tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh giấy phép môi trường của các dự án đầu tư tại Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.	
2	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728.000.00.00.H56)	10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban	Phí thẩm định: Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP	Căn cứ pháp lý.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		hành chính của cơ quan cấp phép.	Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (tại Km 372 Quốc lộ 1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) (đối với các dự án đầu tư thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh); - Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn (toàn trình)		ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					<i>cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;</i> - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh về Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa. - Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung						
					- Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về việc Ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa được tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh giấy phép môi trường của các dự án đầu tư tại Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.							
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729.000.00.00.H56)	Tối đa 25 (hai mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa,	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi,	Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể: 50% mức phí cấp lần đầu tương ứng: Đơn vị tính: đồng/Dự án <table><tr><th>Nhóm</th><th>Đối tượng</th><th>Mức thu</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Nhóm	Đối tượng	Mức thu				- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý.
Nhóm	Đối tượng	Mức thu										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (tại Km 372 Quốc lộ 1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) (đối với các dự án đầu tư thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh) - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: http://dichvucong.gov.vn (toàn trình)	Nhóm 1	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	4.250.000	điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP	
				Nhóm 2	Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng phải	5.500.000		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					có giấy phép môi trường.		ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10	
				Nhóm 3	Cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường.	5.500.000		
				Nhóm 4	Dự án đầu tư/cơ sở quy định tại Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	2.500.000		
				- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được miễn nộp phí.				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh về Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa. - Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. - Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về việc Ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa được tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh giấy phép môi trường của các dự án đầu tư tại Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.	
4	Cấp lại giấy phép môi trường	- Tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ,	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm	Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa, Cụ thể: 100% mức phí cấp lần đầu tương ứng:	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung											
	(1.010730.000.00.00.H56)	hợp lệ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường; - Tối đa 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong trường hợp việc tiếp nhận và trả kết quả cấp lại giấy phép môi trường được thực hiện trên môi trường điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cơ quan cấp phép đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất	Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (tại Km 372 Quốc lộ 1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) (đối với các dự án đầu tư thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh) - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: http://dichvucong.gov.vn (một phần)	Đơn vị tính: đồng/Dự án <table><tr><th>Nhóm</th><th>Đối tượng</th><th>Mức thu</th></tr><tr><td rowspan="2">Nhóm 1</td><td>Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường</td><td>8.500.000</td></tr><tr><td>Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời không thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường</td><td>7.000.000</td></tr><tr><td>Nhóm 2</td><td>Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng</td><td>11.000.000</td></tr></table>	Nhóm	Đối tượng	Mức thu	Nhóm 1	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	8.500.000	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời không thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	7.000.000	Nhóm 2	Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng	11.000.000	ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ	
Nhóm	Đối tượng	Mức thu															
Nhóm 1	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	8.500.000															
	Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời không thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật BVMT năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường	7.000.000															
Nhóm 2	Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng	11.000.000															

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		thải và khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư. Thời gian phân tích mẫu chất thải của cơ quan cấp phép và thời gian hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở không tính vào thời hạn cấp lại giấy phép môi trường.			phải có giấy phép môi trường.		<i>Nông nghiệp và Môi trường;</i> - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ	
				Nhóm 3	Cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường.	11.000.000		
				Nhóm 4	Dự án đầu tư/cơ sở quy định tại Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	5.000.000		
				- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được miễn nộp phí.				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					HĐND tỉnh Thanh về Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa. - Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. - Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về việc Ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa được tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh giấy phép môi trường của các dự án đầu tư tại Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung									
5	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733.000.00.00.H56)	50 ngày, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa tại Km 372 Quốc lộ 1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (đối với các dự án đầu tư thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh). - Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: http://dichvucong.gov.vn (một phần)	Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 7, Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa, cụ thể: <i>Đơn vị tính: đồng/Dự án</i> <table><tr><th>ST T</th><th>Đối tượng</th><th>Mức thu</th></tr><tr><td>1</td><td>Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư dưới 50 tỷ</td><td>14.000.000</td></tr><tr><td>2</td><td>Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 50 tỷ trở lên</td><td>16.000.000</td></tr></table> Trường hợp thẩm định lại, mức thu: 50% mức thu đã quy định trên. <i>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được miễn nộp phí.</i>	ST T	Đối tượng	Mức thu	1	Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư dưới 50 tỷ	14.000.000	2	Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 50 tỷ trở lên	16.000.000	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa	- Phí, lệ phí; - Căn cứ pháp lý.
ST T	Đối tượng	Mức thu													
1	Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư dưới 50 tỷ	14.000.000													
2	Phí thẩm định báo cáo đánh giá môi trường đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 50 tỷ trở lên	16.000.000													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường). - Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định. - Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của			<i>phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</i> - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;</i> - <i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</i> - <i>Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025</i>	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		cơ quan cấp phép.			của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu.	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh về Ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa. - Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức thẩm định báo	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. - Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về việc Ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tỉnh Thanh Hóa được tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh giấy phép môi trường	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					của các dự án đầu tư tại Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính tại Phần II Danh mục kèm theo Quyết định số 3175/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN; UBND cấp huyện và UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.010723.000.00.00.H56	Cấp giấy phép môi trường	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
2	1.010724.000.00.00.H56	Cấp đổi giấy phép môi trường	
3	1.010725.000.00.00.H56	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	
4	1.010726.H56	Cấp lại giấy phép môi trường	